TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2018/QĐST-VHNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 26 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 66/2018/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018, những người yêu cầu:

* Anh Lưu Văn H - SN: 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

* Chị Hà Thị H - SN: 1990

Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 361; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn , giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Văn H và chị Hà Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lưu Văn H và chị Hà Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lưu Văn H và chị Hà Thị H thống nhất xác định: Vợ chồng không có con chung, hiện tại chị H cũng không có thai nghén nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Anh Lưu Văn H và chị Hà Thị H thống nhất xác định: Vợ chồng không có tài sản chung,vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết .

4. Về lệ phí:

Anh Lưu Văn H và chị Hà Thị H thống nhất thỏa thuận: Anh H và chị H mỗi người chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ mà anh H và chị H đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/0002942 ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc. Anh H và chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật từ ngày 26 tháng 4 năm 2018 và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Hậu Lộc
- UBND xã M, huyện H.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thái